TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA BỂ** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST-DS	*Ba Bể, ngày 20 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2020/TLST-DS, ngày 03 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: T 7, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

* Bị đơn: Bà **Dương Thị L**, sinh năm 1964;

Địa chỉ: T 5, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nợ gốc: Bà Dương Thị L có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Thị T số tiền nợ là 250.000.000[đ] (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

- Về thời hạn thanh toán khoản nợ: Ngày 01/10/2020.

- Về lãi suất: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Dương Thị L phải chịu toàn bộ án phí dân sự với số tiền là: 6.250.000[đ] (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Hoàn trả cho bà Phạm Thị T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà T đã nộp là: 6.250.000[đ] (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 03765 ngày 03/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thế Hùng